

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HSST

Ngày: 10-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quý;

Ông Lò Văn Quốc;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 95/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986; tại xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản TN, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn V; sinh năm: 1964 và bà Lò Thị G, sinh năm 1964; bị cáo có vợ: Cà Thị T; sinh năm: 1991 và 02 con, lớn 7 tuổi, nhỏ 6 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 7 (bảy) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 16-6-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn V; địa chỉ: Bản TN, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 16-6-2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu C, thị trấn TC, huyện

Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn H; trú tại: Bản TN, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 06 (sáu) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy hợp (Lò Văn H khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,63 gam, trích rút toàn bộ 06 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,63 gam ký hiệu H2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Và một ít bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn H khai là Heroine), có khối lượng 0,71 gam, trích rút toàn bộ 0,71 gam ký hiệu H1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, BKS: 26B1 – 287.50, số khung: 171044, số máy: 174063, xe đã qua sử dụng cũ.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, số IMEI: 354580055454915, đã qua sử dụng cũ.

Tại bản kết luận giám định số: 1029/KLMT, ngày 19-6-2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,71gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,63 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,71 gam loại Heroine và 0,63 gam loại Methamphetamine”. (Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1 và chất bột cục màu hồng mẫu gửi giám định ký hiệu H2 không sử dụng hết trong quá trình giám định có khối lượng: H1 = 0,45 gam; H2 = 0,47 gam).

Tại cơ quan điều tra Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16-6-2020, Lò Văn H đang ở nhà thì có một người đàn ông tự giới thiệu tên T, nhà ở xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Lò Văn H không biết họ của T và không biết T ở bản nào của xã PL, huyện Thuận Châu) gọi điện thoại cho H và hỏi mua của H một ít Heroine và ma túy tổng hợp với giá 600.000^d. H đồng ý và hẹn T gấp nhau trao đổi mua bán ma túy tại xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Sau đó H lấy xe mô tô BKS: 26B1-287.50 của bố để là ông Lò Văn Vượng một mình điều khiển sang bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về bán cho T. Đến nơi H gặp và nhờ một người đàn ông dân tộc Thái (H không biết tên và địa chỉ cụ thể) mua hộ H 01 gói Heroine và 06 viên hồng phiến (ma túy tổng hợp) với giá 400.000^d. Sau khi mua được ma túy, H cầm ở tay trái và điều khiển xe mô tô lên xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để bán ma túy cho T. Khi Lò Văn H đi đến tiểu khu 2, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn H có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như trên.

Bản cáo trạng số: 95/CT-VKS, ngày 21-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Lò Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn H.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,45 gam chất ma túy loại Heroine ký hiệu H1, 0,47 gam ma túy loại chất Methamphetamine, ký hiệu H2 + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tuyên tịch thu súng công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, số IMEI: 354580055454915, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn H;

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn V: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, BKS: 26B1 – 287.50, số khung: 171044, số máy: 174063, xe đã qua sử dụng cũ.

Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn H: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 16-6-2020, Lò Văn H; trú tại: Bản TN, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,71 gam ma túy, loại chất Heroine và 0,63 gam ma túy, loại chất Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,34 gam. Mục đích để bán lại cho một người đàn ông tên T nh ở xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Khi chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn H tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn, mục đích đi mua ma túy bán lại để được hưởng lợi, thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự có mức án từ 02 năm đến 07 năm đối với bị cáo Lò Văn H.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm 5 khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Song nhân thân bị cáo đã có một tiền án, tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng vẫn bị coi là nhân thân xấu, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do háo lợi nên bất chấp pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn H đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn H còn có thể bị áp dụng

hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn H khai nhờ một người đàn ông dân tộc Thái mua hộ vào ngày 16-6-2020, tại Bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 400.000^d. Tuy nhiên H không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do chỉ có lời khai duy nhất của H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông tên T (là người gọi điện hỏi mua ma túy chỗ Lò Văn H). Tuy nhiên Lò Văn H không biết địa chỉ và họ tên chính xác ở đâu. Do chỉ có lời khai duy nhất của H, nên không còn chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với: 0,45 gam chất ma túy loại Heroine ký hiệu H1 và 0,47 gam ma túy loại chất Methamphetamine, ký hiệu H2 thu giữ của Lò Văn H còn lại sau khi trích rút giám định chất ma túy là hành Quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyen tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyen tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, số IMEI: 354580055454915, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn H là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tuyen tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, BKS: 26B1 – 287.50, số khung: 171044, số máy: 0174063, xe đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn H là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Lò Văn V (bố đẻ của Lò Văn H), việc H dùng xe vào việc phạm tội ông V không biết. Tại phiên tòa ông V có đơn yêu cầu xin lại xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Do vậy cần chấp nhận trả lại cho ông Lò Văn V chiếc xe trên.

Căn cứ điểm a, điểm c, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[4]. Về án phí Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Lò Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 42(Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 16-6-2020 (Ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tài liệu:

+ Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì thư niêm phong dán kín, mặt trước ghi: “ Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 16-6-2020. Mặt sau phong bì ghi dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023952 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu.

+ Một phong bì niêm phong mẫu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “ Công an tỉnh Sơn La, phòng kỹ thuật Hình sự, phong bì niêm phong vật chứng vụ Lò Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16-6-2020, tại thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 10 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2020. Tại phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Phong bì gửi giám định đã bóc mở + chất bột màu trắng ký hiệu H1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H2 không sử dụng hết trong quá trình giám định, có khối lượng H1 = 0,45 gam, H2 = 0,47 gam”. Mặt sau dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La, có số Seri: 038978, đề lên các mép dán của phong bì trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký kèm theo 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, số IMEI: 354580055454915, đã qua sử dụng cũ.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn V: một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, BKS: 26B1 – 287.50, số khung: 171044, số máy: 174063, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Về Án phí Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo Lò Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn V được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA Hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương